

Số: 434/2026/QĐST-HNGĐ

Lâm Đồng, ngày 08 tháng 9 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – LÂM ĐỒNG, TỈNH LÂM ĐỒNG**

Căn cứ khoản 2 Điều 29, Điều 35, Điều 36, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 150, Điều 370, Điều 371, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ Điều 54, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 592/2026/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Đỗ Thị L, sinh năm 1995

Địa chỉ: Tổ Dân phố H, phường M1, tỉnh Lâm Đồng.

- Ông Nguyễn Trọng M, sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ Dân phố H, phường M1, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH

[1] Bà Đỗ Thị L và ông Nguyễn Trọng M tự nguyện tìm hiểu, yêu thương nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (nay là phường M, tỉnh Lâm Đồng) theo Giấy chứng nhận kết hôn số 79 ngày 30/12/2016. Nay ông, bà xác định mâu thuẫn đã quá trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị L và ông Nguyễn Trọng M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông, bà có 01 con chung là: Nguyễn Ngọc Quỳnh C (nữ), sinh ngày 08/10/2018. Vợ chồng thỏa thuận bà Đỗ Thị L trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Ngọc Quỳnh C sau khi ly hôn; Tạm thời ông Nguyễn Trọng M không cấp dưỡng tiền nuôi con.

Ông Nguyễn Trọng M có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì quyền lợi về mọi mặt của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Đỗ Thị L và ông Nguyễn Trọng M nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003007 ngày 26/08/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Bà Đỗ Thị L và ông Nguyễn Trọng M đã nộp đủ.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự năm 2025 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8, 36 và Điều 72 Luật Thi hành án Dân sự năm 2025, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 34 Luật Thi hành án Dân sự năm 2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND KV 10 – Lâm Đồng;
- UBND phường Mũi Né;
- Phòng THADS KV 10 – Lâm Đồng;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Xuân Vi